

Ngày: 28/6/2022

Tiền án: Tại bản án số 08/2019/HSST ngày 07/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đến ngày 04/01/2020 đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

3. Lò Văn T, sinh năm 1971 tại S; HKTT: Bản M, xã C, huyện S, tỉnh S; Chỗ ở: Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn E (đã chết) và bà Đường Thị L (đã chết); Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Tại bản án số 15/1995/HSST ngày 13/6/1995 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh S xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo Khoản 1 Điều 153 Bộ luật hình sự. Đến ngày 09/02/1996 đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

+ Tại bản án số 50/2017/HSST ngày 08/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh S xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đến ngày 17/4/2018 đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

4. Lò Văn D1, sinh năm 1994 tại S; HKTT: Bản N, xã C, huyện S, tỉnh S; Chỗ ở: Khu H, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn X, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Lò Thị X, sinh năm 1964 (đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Ăn ở như vợ chồng với chị Lò Thị D, sinh năm 1999; Con: Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 60/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh S xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đến ngày 19/3/2019 đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

5. Lò Văn T1, sinh năm 1978 tại S La; HKTT: Bản M, xã C, huyện S, tỉnh S; Chỗ ở: Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn L, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Sầm Thị T, sinh năm 1951 (đã chết); Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Cà Thị L, sinh năm 1983; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo D (do chỉ định):* Luật sư Nguyễn Thị L – Công ty luật TNHH số 1 Bắc Ninh, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Lò Văn L, sinh năm 1996; HKTT: Bản M, xã C, huyện S, tỉnh S; Hiện trú tại: Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh B. Vắng mặt.

2. Anh Lò Duy H, sinh năm 2000; HKTT: Bản Mâm, xã C, huyện S, tỉnh S; Hiện trú tại: Khu N, Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh B. Vắng mặt.

3. Bà Ngô Thị N, sinh năm 1967; Trú tại: Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh B. Vắng mặt.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1958; Trú tại: Khu Đ, phường N, thành phố B, tỉnh B. Vắng mặt.

2. Chị Cao Thị T2, sinh năm 1992; Trú tại: Ấp M, xã H, huyện P, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 29/11/2021, tổ công tác Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đang tuần tra trên địa bàn phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh đã phát hiện 02 đối tượng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có biển kiểm soát, có dấu hiệu nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu 02 đối tượng dừng xe lại để kiểm tra hành chính. Các đối tượng khai nhận tên là Lò Văn D1 và Bạc Cầm S. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an đã phát hiện và thu giữ các vật chứng như sau: Thu tại túi quần phía sau D1 đang mặc 01 chiếc ví da màu đen, bên trong ví có 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu M1); Thu tại túi quần phía trước S đang mặc số tiền 400.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, có số seri là WE 20583082 và EJ 19651787 (niêm phong ký hiệu T1); Thu tại túi quần phía sau bên phải S đang mặc tổng số tiền là 7.080.000 đồng; Thu 01 chiếc xe

mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không có biển kiểm soát, bên trong cốp xe có 03 túi nilon màu trắng, trong đó: 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon chứa các tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa 45 viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu M2). Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng theo đúng quy định của pháp luật .

Trên cơ sở trưng cầu giám định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã ban hành bản kết luận giám định số 726 ngày 29/11/2021, kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,1138 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine; 01 viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,1050 gam, là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine; Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,9339gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine; Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 5,1491 gam là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine; 45 viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 4,9481 gam, là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine; 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng seri là WE 20583082 và EJ 19651787 trong bì thư ký hiệu T1 đều là tiền thật”

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ ở trên, Bạc Cầm S và Lò Văn D1 khai nhận: S ở cùng với Đào Văn D. Bản thân S là người nghiện ma túy nhưng không có công ăn việc làm nên thỉnh thoảng S đã bán ma túy cho D để được D cho tiền, trả tiền thuê phòng trọ và cho S sử dụng ma túy. Buổi chiều ngày 28/11/2021, khi S đang ở phòng trọ thì D lấy ma túy từ túi quần ra đưa và bảo S mang ma túy đi bán cho các con nghiện. Đến khoảng 01 giờ ngày 29/11/2021, D1 đi đến phòng trọ của S hỏi mua ma túy thì S đã bán ma túy cho D1 với số tiền là 400.000 đồng gồm 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng, số ma túy còn lại S cất vào cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không có biển kiểm soát (là xe của D). Sau đó, S rủ D1 đi xe mô tô đi chơi thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ như đã nêu trên.

Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, khi biết S đã bị bắt thì Lò Văn L đã điện thoại báo cho Đào Văn D biết đồng thời L bảo D cho ma túy để sử dụng vì L đang lên cơn thèm ma túy, D đồng ý. Khi L sang gặp D thì L thấy và bảo D cửa bị khóa ngoài (do S khóa) nên D đã bảo L phá khóa mở cửa cho D. Sau khi L phá được khóa, D đã lấy 01 chiếc loa màu đen có ký hiệu LZ-3103 đưa cho L cầm và bảo L đi sang phòng trọ của Lò Văn T. Mục đích D sang phòng trọ của T là để trốn tránh lực lượng Công an. Khi đi đến nơi, D gọi T ra mở cửa. Lúc này, trong phòng trọ của T có Cao Thị T2 đang nằm ngủ trên giường. Do vậy, D, T và L ngồi chơi dưới nền nhà. Tại đây, T bảo D có ma túy không cho T xin để sử

dụng vì T lên cơn thèm ma túy. Sau đó, D bảo L đưa cho chiếc loa rồi D dùng tô vít tháo ốc ở loa lấy ra 10 viên nén màu hồng và một ít chất bột màu trắng cho vào túi nylon màu hồng, đồng thời D bảo ma túy của mọi người đây, sử dụng đi. D bẻ cho L nửa viên ma túy dạng bột màu trắng, T lấy ra 01 chai nhựa màu trắng xanh bên trong có ống hút màu trắng để sử dụng ma túy. Sau đó, L sử dụng ma túy bằng hình thức pha loãng cho vào kim tiêm do L mang đi từ trước để tiêm vào cơ thể, còn D, T sử dụng ma túy bằng hình thức lấy giấy tờ bạc ở nhà T đốt ma túy hít vào cơ thể. Khi các đối tượng đang sử dụng ma túy thì lực lượng Công an thành phố Bắc Ninh nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân đã tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: Thu tại nền nhà 01 túi nylon màu hồng chứa 08 viên nén màu hồng và chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M4); 01 tô vít, 01 chai nhựa màu trắng xanh có gắn ống hút, 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng; D tự nguyện giao nộp số tiền 5.800.000 đồng và 01 loa màu đen ký hiệu LZ-3103, bên trong có: 01 túi nylon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng, 01 túi nylon màu hồng chứa 148 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh; 01 túi nylon màu xanh có ký hiệu N1 chứa 198 viên nén màu hồng, 01 túi nylon màu xanh có ký hiệu N2 chứa 197 viên nén màu hồng, 01 túi nylon màu hồng chứa chất bột màu trắng; 01 lọ nhựa được quấn băng dính màu đen chứa 96 viên nén màu hồng và 07 viên nén màu xanh (Ký hiệu M5). Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Trên cơ sở trưng cầu giám định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã ban hành bản kết luận giám định số 727 ngày 29/11/2021, kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M4 có khối lượng 1,3880 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine; 08 viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M4 có khối lượng 0,7860 gam, là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine; Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M5 có khối lượng 21,6124 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine Chất tinh thể màu trắng bên trong hộp giấy ký hiệu M5 có khối lượng 1,4202 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine; Các viên nén màu hồng và màu xanh bên trong hộp giấy ký hiệu M5 có khối lượng 45,6606 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine”.

Về nguồn gốc số ma túy ở trên, ban đầu D khai: 01 túi nylon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng do D mua của một người tên là Bình ở xã Ngô Xá, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, số ma túy còn lại là do D nhờ Lò Văn T1 mua ở S La mang về đưa cho D bán. Sau đó, D lại khai nguồn gốc số ma túy D đưa cho S mang đi bán và số ma túy thu tại phòng trọ của T là do D mua

của người không quen biết trên mạng xã hội nhưng đến nay D không nhớ ngày mua và số tiền đã bỏ ra mua ma túy là bao nhiêu. Mục đích D mua ma túy về để trực tiếp bán hoặc nhờ Bạc Cầm S bán kiếm lời.

Căn cứ vào lời khai của các đối tượng có liên quan, đến khoảng 07 giờ ngày 29/11/2021, lực lượng Công an thành phố Bắc Ninh đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn T1 đã thu giữ được vật chứng sau: Thu tại đầu giường ngủ của T1 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng; 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng; 01 hộp kim loại hình trụ màu vàng chứa 65 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh (niêm phong ký hiệu M1), thu tại trong ví giả da màu nâu tổng số tiền là 25.400.000 đồng gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau (niêm phong ký hiệu M2).

Trên cơ sở trưng cầu giám định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã ban hành bản kết luận giám định số 728 ngày 29/11/2021, kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,4143 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine; 65 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 7,1385 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine; 36 tờ tiền đều có mệnh giá 500.000đ, 36 tờ tiền đều có mệnh giá 200.000đ, 02 tờ tiền đều có mệnh giá 100.000đ bên trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là tiền thật”.

Về nguồn gốc số vật chứng thu giữ ở trên, ban đầu T1 khai là do ngày 27/11/2021, Đào Văn D đưa ma túy cho T1 để sử dụng, nếu bán được thì D sẽ mang đi bán còn số tiền 25.400.000 đồng là do D đưa cho T1 để nhờ T1 về quê mua ma túy cho D. T1 không bán ma túy cho D lần nào. Sau đó, T1 lại khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bản thân T1 là người nghiện ma túy vì vậy đêm ngày 28/11/2021, T1 đã đi đến phòng trọ của D và Bạc Cầm S mua ma túy với số tiền là 6.300.000 đồng để sử dụng cho bản thân, S là người giao ma túy cho T1 còn D đang nằm ngủ không biết gì. Đối với số tiền 25.400.000 đồng là của T1 do lao động mà có.

Ngày 15/03/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Lò Văn T1 đối chất với Bạc Cầm S và Đào Văn D. Tuy nhiên, T1 vẫn giữ lời khai là ngày 28/11/2021 đã mua ma túy của S với số tiền là 6.300.000 đồng và không nhận tiền của D để về quê mua ma túy cho D. Nhưng S lại khai chưa bán ma túy cho T1 bao giờ còn D lại thừa nhận không đưa tiền cho T1 để nhờ mua hộ ma túy.

Về nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không có biển soát thu giữ của S là của D mua nhưng chưa đăng ký. D giao chiếc xe cho S sử dụng để bán ma túy cho các con nghiện. Còn số tiền 7.080.000 đồng thu giữ ở túi quần của S là của S do lao động mà có.

Sau khi bắt giữ các đối tượng, lực lượng Công an đã tiến hành khám xét chỗ ở của D và S nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Tiến hành kiểm tra trình trạng sử dụng ma túy đã xác định các đối tượng Đào Văn D, Lò Văn T, Bạc Cầm S, Lò Văn D1, Lò Văn Thịnh và Lò Văn L đều dương tính với chất ma túy.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKSBN-P1 ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Đào Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự 2015, truy tố bị cáo Bạc Cầm S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự 2015, truy tố bị cáo Lò Văn D1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, truy tố bị cáo Lò Văn T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo D, D1, T, T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Riêng bị cáo S chỉ thừa nhận hành vi bán ma túy cho bị cáo D1, không thừa nhận số lượng ma túy công an thu giữ trong cốp xe mô tô là của S đang mang đi bán, đề nghị HĐXX xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội khẳng định có đủ cơ sở kết luận số lượng ma túy thu trong cốp xe mô tô là do D đưa cho S mang đi bán. Do vậy, giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi phân tích hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Bạc Cầm S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Lò Văn T1 và Lò Văn D1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đào Văn D từ 16 đến 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 8 đến 9 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội từ 24 đến 26 năm tù.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Bạc Cầm S từ 8 đến 9 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn T từ 8 đến 9 năm tù.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn T1 từ 6 đến 7 năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn D1 từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung bị cáo D từ 20 đến 30 triệu đồng, bị cáo S từ 10 đến 15 triệu đồng. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T, D1 và T1.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc xe máy Honda Wave và số tiền 400.000 đồng; tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và xi lanh, chai nhựa, tô vít cán nhựa; trả lại cho bị cáo S 7.080.000 đồng, trả lại cho bị cáo D 5.800.000 đồng; trả lại cho bị cáo T1 25.400.000 đồng và ví da màu nâu đen.

Luật sư bào chữa cho bị cáo D trình bày quan điểm: Nhất trí về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố, đồng thời cũng nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng cho bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, vị luật sư cho rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hơi cao vì bị cáo tuổi đời còn trẻ, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo D nhất trí với bào chữa của Luật sư và không bổ sung gì thêm.

Các bị cáo S, T, D1, T1 nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo cũng không có ý kiến, khiếu nại đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Riêng bị cáo S trình bày quá trình điều tra bị đánh đập và cho ký sẵn vào các tờ khai nhưng không có căn cứ chứng minh. Vì vậy, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bạc Cầm S chỉ thừa nhận hành vi bán ma túy cho bị cáo D1, không thừa nhận số lượng ma túy Cơ quan điều tra thu giữ trong cốp xe mô tô là của S đang mang đi bán. HĐXX xét thấy: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, căn cứ vào lời khai của chính bị cáo S và các bị cáo khác trong quá trình điều tra và đặc biệt là lời khai của bị cáo D1 là người cùng bị bắt giữ với S tại phiên toà hôm nay đều khẳng định số lượng ma túy thu trong cốp xe mô tô chính là của bị cáo S do D giao và nhờ S mang đi bán cho các con nghiện. Do đó, việc bị cáo S thay đổi lời khai, không thừa nhận số lượng ma túy thu trong cốp xe mô tô là của S tại phiên toà hôm nay là không có căn cứ để chấp nhận. Do vậy, căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo D, T, D1, T1 tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của S trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do không có công ăn việc làm nên Đào Văn D đã lên mạng xã hội tìm mua ma túy của người không quen biết để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, D đã cất giấu ma túy vào chiếc loa màu đen có ký hiệu LZ-3103 để ở phòng trọ tại Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh B. Ngày 28/11/2021, D giao và nhờ Bạc Cầm S mang 1,0477 gam ma túy loại Heroin và 10,2022 gam ma túy loại Methamphetamine để đi bán cho các con nghiện. Sau đó, S đã bán cho Lò Văn D1 0,1138 gam ma túy loại Heroine và 0,1050 gam ma túy loại Methamphetamine để D1 sử dụng cho bản thân rồi D1 cất giấu số ma túy này vào chiếc ví da để ở túi quần D1 đang mặc. Số ma túy còn lại S cất giấu vào trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không có biển kiểm soát rồi S và D1 sử dụng chiếc xe mô tô này đi chơi thì bị lực lượng Công an thành phố Bắc Ninh kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật.

Sau khi biết S bị bắt, Đào Văn D đã mang chiếc loa có cất giấu ma túy bên trong sang phòng trọ của Lò Văn T ở khu Dương Ổ, phường Phong Khê để sử dụng ma túy. Tại đây, D đã lấy từ bên trong chiếc loa ra 10 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine và chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin để cho Lò Văn L và Lò Văn T sử dụng còn T đồng ý cho D và L sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình đồng thời T lấy chai nước có gắn ống hút để mọi người dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy chia mọi người đang sử dụng ma túy, còn lại 1,3880 gam ma túy loại Heroine và 0,7860 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an thành phố Bắc Ninh phát hiện bắt giữ và thu giữ số ma túy để trong chiếc loa gồm 21,6124 gam ma túy loại Heroine và 47,0808 gam ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, số lượng ma túy mà Đào Văn D dùng để bán kiếm lời là 22,6601 gam ma túy loại Heroine và 57,283 gam ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình mở rộng điều tra, khoảng 07 giờ ngày 29/11/2021, lực lượng Công an thành phố Bắc Ninh còn phát hiện Lò Văn T1 có hành vi cất giấu ma túy tại phòng trọ ở khu Dương Ổ, phường P để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm 0,4143 gam ma túy loại Heroine và 7,1385 gam ma túy loại Methamphetamine.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Đào Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự 2015, truy tố bị cáo Bạc Cầm S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự 2015, truy tố bị cáo Lò Văn D1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, truy tố bị cáo Lò Văn T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có hình phạt nghiêm khắc cho các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo Lò Văn D1 một mình thực hiện hành vi mua bán, cất giữ trái phép 0,1138 gam Heroine và 0,1050 gam Methamphetamine; bị cáo Lò Văn T1 một mình thực hiện hành vi cất giữ 0,4143 gam Heroine và 7,1385 gam Methamphetamine. Do vậy, bị cáo D1 và bị cáo T1 phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội và khối lượng ma túy nêu trên.

Bị cáo Đào Văn D đồng phạm cùng bị cáo Bạc Cầm S, cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán ma túy. Bị cáo D là người chủ mưu cầm đầu, bị cáo đã trực tiếp mua ma túy sau đó đưa ma túy cho S đi bán. Bị cáo S nhận ma túy từ D để đem đi bán nên S phải chịu trách nhiệm cùng với D về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với vai trò là người thực hành. Bị cáo Lò Văn T đồng phạm cùng bị cáo Đào Văn D, cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo D cung cấp ma túy, còn bị cáo

T cung cấp địa điểm, công cụ để D, T, L sử dụng ma túy; vì vậy, vai trò của hai bị cáo là ngang nhau.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo Đào Văn D, Bạc Cầm S, Lò Văn T và Lò Văn D1 đều có nhân thân xấu, từng bị xét xử về hành vi liên quan đến chất ma túy trong đó các bị cáo Đào Văn D, Lò Văn T, Lò Văn T1 đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm hôm nay các bị cáo D, T, D1, T1 đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo S không thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bạc Cầm S có 01 tiền án chưa được xóa án tích, vì vậy bị cáo S bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Các bị cáo Đào Văn D, Lò Văn T, Lò Văn D1 và Lò Văn T1 không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo D và S thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm hưởng lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với D và S. Các bị cáo T, T1 và D1 có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4]. Về vật chứng:

- Đối với các vật chứng sau:

+ 01 hộp giấy đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGD số 727/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 01/12/2021 phòng PC09;

+ 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGD số 726/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 01/12/2021 phòng PC09, ký hiệu A;

+ 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGD số 728/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 01/12/2021 phòng PC09, ký hiệu M1

Những vật chứng nêu trên đều là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xi lanh đã qua sử dụng; 01 chai nhựa đã qua sử dụng trên miệng chai có gắn ống hút; 01 tô vít cán nhựa màu đen: Đây là vật không có giá trị sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có biển kiểm soát có số khung: RLHJA3924MY277698; số máy: JA39E2400377: Xe chưa đăng ký tên chủ sở hữu, tuy nhiên qua xác minh, chiếc xe trên do bị cáo D mua tại cửa hàng Honda Việt Long Bắc Ninh ngày 30/10/2021 theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0006253. Chiếc xe Honda Wave có đặc điểm như trên là phương tiện mà các bị cáo D, S sử dụng để chở ma túy mang đi bán nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 phong bì niêm phong đã được gửi tại kho bạc tỉnh Bắc Ninh theo biên bản giao nhận tài sản số 02/2022/BBBG-KBBN ngày 26/4/2022 theo mã tài sản: 11100000 10958A và Kết luận giám định số 726/KLGĐMT-PC09 ngày 01/12/2021 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Bắc Ninh: Đây là số tiền S mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 phong bì niêm phong đã được gửi tại kho bạc tỉnh Bắc Ninh theo biên bản giao nhận tài sản số 02/2022/BBBG-KBBN ngày 26/4/2022 theo mã tài sản: 11100000 10957A và Kết luận giám định số 728/KLGĐMT-PC09 ngày 01/12/2021 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Bắc Ninh và 01 ví da màu nâu đen: Đây là tài sản do bị cáo Lò Văn T1 lao động mà có nên cần trả lại cho bị cáo T1.

- Đối với số tiền 12.880.000 đồng đã được chuyển vào tài khoản 3949.0.1054440.00000 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh tại Kho bạc nhà nước Bắc Ninh theo giấy nộp tiền ngày 26/4/2022: Đây là số tiền tạm giữ của bị cáo S và bị cáo D, trong đó có 7.080.000 đồng của bị cáo S và 5.800.000 đồng của bị cáo D. Đây là tài sản cá nhân của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

[5]. Đối với những đối tượng liên quan đến vụ án

- Đối với người bán ma túy cho bị cáo D, do D không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên chưa đủ cơ sở để điều tra xác minh. Khi nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo T1, đến nay chỉ có lời khai duy nhất của Thịnh về việc bị cáo S là người đã bán ma túy cho T1 nên chưa đủ căn cứ để xử lý S về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, khi nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Lò Văn L là người cầm chiếc loa có chứa ma túy của bị cáo D nhưng Lợi không biết D cất giấu ma túy trong chiếc loa nên Cơ quan không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với bị cáo S là người ở trọ cùng bị cáo D nhưng S không biết D cất giấu ma túy trong chiếc loa nên Cơ quan không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Bạc Cầm S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Lò Văn T1 và Lò Văn D1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm h khoản 3, 5 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Đào Văn D 17 (Mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội, bị cáo Đào Văn D phải chấp hành hình phạt chung là 24 (Hai mươi tư) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/11/2021. Phạt bổ sung bị cáo D 20 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm p khoản 2, 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bạc Cầm S 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/11/2021. Phạt bổ sung bị cáo S 10 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn T 7 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/11/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn T1 5 (Năm) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/11/2021.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn D1 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/11/2021.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam các bị cáo Đào Văn D, Bạc Cầm S, Lò Văn T, Lò Văn D1, Lò Văn T1 mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:*

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có biển kiểm soát có số khung: RLHJA3924MY277698; số máy: JA39E2400377

- 01 phong bì niêm phong đã được gửi tại kho bạc tỉnh Bắc Ninh theo biên bản giao nhận tài sản số 02/2022/BBBG-KBBN ngày 26/4/2022 theo mã tài sản: 11100000 10958A và Kết luận giám định số 726/KLGĐMT-PC09 ngày 01/12/2021 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Bắc Ninh.

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 hộp giấy đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGĐ số 727/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 01/12/2021 phòng PC09;

- 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGĐ số 726/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 01/12/2021 phòng PC09, ký hiệu A;

- 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGĐ số 728/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 01/12/2021 phòng PC09, ký hiệu M1

- 01 chiếc xi lanh đã qua sử dụng

- 01 chai nhựa đã qua sử dụng trên miệng chai có gắn ống hút

- 01 tô vít cán nhựa màu đen

** Trả lại cho bị cáo S và D:* Số tiền 12.880.000 đồng đã được chuyển vào tài khoản 3949.0.1054440.00000 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh tại Kho bạc nhà nước Bắc Ninh theo giấy nộp tiền ngày 26/4/2022 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án, trong đó trả lại cho bị cáo S 7.080.000 đồng, trả lại cho bị cáo D 5.800.000 đồng.

** Trả lại cho bị cáo T1:* 01 phong bì niêm phong đã được gửi tại kho bạc tỉnh Bắc Ninh theo biên bản giao nhận tài sản số 02/2022/BBBG-KBBN ngày 26/4/2022 theo mã tài sản: 11100000 10957A và Kết luận giám định số 728/KLGĐMT-PC09 ngày 01/12/2021 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Bắc Ninh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án và 01 ví da màu nâu đen.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 63/2022 ngày 26/4/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo D, S, D1, T1, T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh (Phòng ma túy);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; Luật sư; đương sự;
- Lưu HS; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa